TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KÔNG CHRO** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HSST
Ngày: 20/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KÔNG CHRO - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Minh Chính.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đinh Minh Hoàng.**

2. Ông **Đinh Văn Súy.**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phạm Quang Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro tham gia phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Văn Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2019/TLST-HS ngày 06/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS, ngày 04/9/2019, đối với bị cáo:

ĐINH VĂN Đ, sinh ngày 09/11/1995 tại Kông Chro, Gia Lai; nơi cư trú: làng T, xã C, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; dân tộc: Ba Na; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Đinh H, sinh năm 1957 và bà Đinh Hm, sinh năm 1962; bị cáo chưa có vợ, con; gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Đ:* Ông Nguyễn Thành Trung – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Bị hại:* Anh Trần Văn P, sinh năm 1979 (đã chết).

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Trần N, sinh năm 1953; cư trú tại: thôn B, xã E, huyện Cư M'Gar, tỉnh Đăk Lăk. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1954; cư trú tại: thôn B, xã E, huyện Cư M'Gar, tỉnh Đăk Lăk. Vắng mặt.

3. Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1980; cư trú tại: thôn B, xã E, huyện Cư M'Gar, tỉnh Đăk Lăk. Vắng mặt.

4. Cháu Trần Thanh K, sinh ngày 27/11/2012; cư trú tại: thôn B, xã E, huyện Cư M'Gar, tỉnh Đăk Lăk. Vắng mặt.

5. Cháu Trần Anh Kh, sinh ngày 21/11/2014; cư trú tại: thôn B, xã E, huyện Cư M'Gar, tỉnh Đăk Lăk. Vắng mặt.

Chị Hoàng Thị D là người đại diện theo pháp luật của các cháu Trần Thanh K và Trần Anh Kh. Ông Trần N là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Đ và chị Hoàng Thị D tham gia tố tụng. Ông Trần N có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Đinh H, sinh năm 1957; nơi cư trú: làng T, xã C, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Đinh D, sinh năm 1992; nơi cư trú: làng B, xã A, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người phiên dịch tiếng Ba Na:* Ông Đinh Vu – Công tác tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 31/3/2019, Đinh Văn Đ điều khiển xe độ chế không biển kiểm soát chở Mì tươi (sắn) từ làng Tờ Dinh, xã Chư Krey xuống xã An Trung để nhập Mì. Sau khi nhập Mì xong, Đ điều khiển xe độ chế quay về làng Tờ Dinh. Khi đến gần làng Sơ Kiết, xã An Trung, do trời tối nên Đ bật đèn chiếu sáng của xe để đi nhưng xe độ chế chỉ có một đèn chiếu sáng bên phải sáng, còn đèn bên trái đã bị hư hỏng không chiếu sáng được. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến đầu làng Sơ Kiết, Đ phát hiện xe môt tô biển kiểm soát 47D1-08319 do Trần Văn P điều khiển di chuyển ngược chiều tới, Đ giảm tốc độ và điều khiển xe đi sát vào lề đường bên phải nhưng do đường hẹp, xe của Đ đã lấn phần đường của người đi ngược chiều làm phần đinh ốc ở mặt ngoài vành bánh xe phía trước bên trái xe độ chế do Đ điều khiển va chạm vào phần phuộc nhún bên trái phía trước của xe mô tô do anh P điều khiển làm đầu anh P đập vào phần phía trước bên trái thùng xe độ chế rồi ngã xuống lề đường bên phải tử vong tại chỗ.

Sau khi gây tai nạn, Đ dừng xe xuống kiểm tra phát hiện anh P đã chết nên gọi điện thoại cho anh trai là Đinh T để báo Công an, rồi điều khiển xe độ chế đến trước nhà Rông làng Sơ Kiết và dừng lại. Khi xe đang dừng tại nhà Rông thì Đinh D là anh trai của Đ đã tháo đèn chiếu sáng bên phải và lắp vào bên trái của xe độ chế nhằm thay đổi bộ phận chiếu sáng của xe.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 286/GĐPY ngày 10/4/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai xác định nguyên nhân chết của Trần Văn Phẩm do chấn thương sọ não.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định đoạn đường bê tông liên xã thuộc làng Sơ Kiết, xã An Trung, đoạn đường được trải bê tông bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường rộng 3,52m, hai bên lề đường mỗi bên rộng 1,1m nhưng không đều, nơi hẹp nhất của lề đường rộng 0,8m. Xe mô tô biển kiểm sát 47D1-08319 đâm và va vào xe độ chế không biển kiểm soát do bị cáo Điu điều khiển trên phần đường dành cho xe mô tô tham gia giao thông, qúa trình va chạm để lại các dấu vết trên mặt đường (như mô tả trong bản cáo trạng).

Kết quả khám nhiệm phương tiện xe độ chế và xe mô tô xác định: Xe độ chế không biển kiểm soát do bị cáo Đ điều khiển, chiều dài xe 6,45m, chiều rộng thùng xe 2,16m, điểm cao nhất của thùng xe 2,75m; khoảng cách rộng nhất giữa hai trục bánh trước là 2,2m; khoảng cách rộng nhất giữa hai trục bánh sau là 2,15m. Tại vị trí bên phải của két nước cách mép ngoài bên phải 0,06m phát hiện một vết mở của ốc và bulông còn mới, kế bên có một bu lông nằm rời. Tại vị trí bên trái của két nước phát hiện một cờ lê 14 và một gáo đèn có dấu vết mới tháo rời. Tại vị trí bên trái của két nước phát hiện một đèn chiếu sáng có dấu vết lắp còn mới tại vị trí mặt trên, bên trái của tời phát hiện 02 lông đền có dấu hiệu tháo còn mới, phía dưới mặt đất bên dưới đèn phía bên trái phát hiện một cái ốc vặn và một đoạn vỏ dây điện màu vàng. Tại vị trí mặt ngoài của bánh xe phía bên trái có dấu vết quệt, trầy xướt chiều hướng không xác định diện (0,3x0,17)m, tâm vết cách van bơm 0,5m theo chiều kim đồng hồ. Tại vị trí mặt ngoài trục bánh trước bên trái phát hiện 01 con ốc bị cong vênh, biến dạng chiều hướng vào tâm trục cách đầu van bơm 0,23m. Tại vị trí mặt trên của 02 bình ắc quy phía dưới ghế ngồi của tài xế phát hiện 01 mảnh vỡ của gương phản quang và 01 mảnh vở nhựa màu nâu đen. Mặt trước bên trái của thùng xe có gắn một cây láp và 02 cây búa tạ, thùng xe có bám dính chất màu nâu, đỏ nghi là tế bào não diện (0,6x0,35)m, tâm vết cách mặt đất 1,45m.

Xe mô tô Wave RSX BKS 47D1-08319, sau tai nạn gương chiếu hậu hai bên vỡ bung rời khỏi vị trí định vị ban đầu; đầu tay phanh bên phải có dấu vết trầy xướt kim loại diện (1,5x1,5)cm, cụm đầu đèn chiếu sáng phía trước bị gãy bung khỏi vị trí định vị ban đầu; cách đầu trên của chảng ba phía bên trái 02cm về phía dưới phát hiện dấu vết lún, khuyết kim loại diện (1,3x0,5)cm; cách đầu trên chảng ba phía bên trái 20cm về phía dưới phát hiện dấu vết lún, khuyết kim loại diện (3,2x1)cm chiều hướng từ trước ra sau và từ dưới lên trên; gác để chân bên phải phía trước bị cong vênh về phía sau, lớp cao su bảo vệ phần đầu bị rách để lộ kim loại bị mài mòn, trầy xướt bên trong diện (1,2x0,5)cm, gác để chân phía trước bên trái bị cong vênh từ trước ra sau; phần mặt ngoài phía cuối ốp bảo vệ ống bô có vết trầy xướt mài mòn kim loại diện (5x4,8)cm.

Căn cứ kết luận định giá tài sản ngày 16/4/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kông Chro kết luận: Xe mô tô Wave RSX biển kiểm soát 47D1-08319 do tai nạn giao thông bị hư hỏng là 800.000 đồng.

Quá trình điều tra, Điu khai không có giấy phép lái xe theo quy định.

Lời khai của người làm chứng bà Nguyễn Thị Bích V có mặt tại phiên tòa, cũng như lời khai của ông Lê Quang L có tại hồ sơ đều xác định: Vào ngày

31/3/2019, trước thời điểm người bị hại Phẩm bị tai nạn giao thông chết, anh Phẩm có mời họ và một số người đến rẫy ăn tiệc cúng rẫy ở làng Châu, xã Chư Krey. Tại đây anh Phẩm và những người gồm anh Lực, anh Thảo, anh Thu, anh Minh và bà Vân đang ngồi chơi trong nhà rẫy và đã uống hết 01 (một) thùng bia, đến khoảng 17 giờ thì nghỉ và đi về nhà, còn anh Phẩm thì nói với với mọi người "Em xuống xã An Trung để đi mua sữa cho con và bật đèn tại trạm kiểm lâm xã An Trung", khi đó anh Phẩm vẫn còn minh mẫn.

Đối với Đinh D đã có hành vi tháo đèn chiếu sáng bên phải của xe độ chế để lắp sang bên trái là vi phạm lỗi cố ý thay đổi dấu vết hiện trường vụ tai nạn giao thông. Công an huyện Kông Chro đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đinh D bằng hình thức xử phạt tiền với số tiền 3.000.000 đồng.

Với những tình tiết nêu trên, tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS, ngày 02/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro đã truy tố Đinh Văn Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án đã khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đinh Văn Đ từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, với thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng; về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có giấy phép lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra để giải quyết; về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa, nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt. Sau khi gây tai nạn bị cáo cùng gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo luôn ăn năn hối hận, thành khẩn khai báo; bị cáo có nhân thân, lai lịch rõ ràng; không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; bản thân bị cáo và cha bị cáo là người có thành tích trong chiến đấu, lao động, công tác; mặt khác bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông có sử dụng chất kích thích như rượu, bia và thiếu quan sát; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Vì những căn cứ nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử không cần thiết bắt cách ly xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử cho bị cáo được hưởng án treo với mức thấp nhất như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng bảo đảm cải tạo, giáo dục bị cáo thành người

công dân có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận.

Bị cáo nhất trí quan điểm bào chữa của người bào chữa, không trình bày ý kiến bào chữa bổ sung.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Đ xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo Điu tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ được, từ đó đã xác định: Chiều ngày 31/3/2019, sau khi nhập Mì xong ở xã An Trung, bị cáo Đinh Văn Đ điều khiển xe độ chế không biển kiểm soát trở về lại làng Tờ Dinh, xã Chư Krey. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến đầu làng Sơ Kiết, xã An Trung, bị cáo Đ phát hiện anh P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47D1-08319 di chuyển ngược chiều, bị cáo giảm tốc độ và điều khiển xe đi sát vào lề đường bên phải theo chiều đi của mình, tuy nhiên do xe độ chế của mình điều khiển chỉ có một đèn chiếu sáng bên phải không đủ điều kiện chiếu sáng nên đã gây tai nạn làm anh P đập đầu vào phần phía trước bên trái của thùng xe độ chế ngã xuống đường bên phải tử vong tại chỗ, xe mô tô của anh P bị hư hỏng trị giá 800.000 đồng.

Lỗi để xảy ra tai nạn trong vụ án này thuộc về bị cáo Đinh Văn Đ, bị cáo đã điều khiển xe ô tô độ chế là loại xe không được phép tham gia giao thông và không đảm bảo an toàn kỹ thuật như không có đủ đèn chiếu sáng gần và xa, đèn tín hiệu, khi tham gia giao thông không kịp thời xử lý tình huống nên đã đâm vào anh P, gây tai nạn làm cho anh P ngã xuống đường và chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào điểm d khoản 1 Điều 53 của Luật giao đường bộ, gây tai nạn hậu quả làm chết 01 người và làm thiệt hại về tài sản cho người khác trị giá 800.000 đồng là nghiêm trọng và bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định. Vì vậy, đã đủ cơ sở để tuyên bố bị cáo Đinh Văn Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai là có căn cứ.

Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn làm chết người và thiệt hại về tài sản trị giá 800.000 đồng của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã

trực tiếp xâm hại đến an toàn công cộng, trật tự công cộng; xâm hại đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Đ thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có cha là ông Đinh H là người có thời gian phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam được tặng bằng khen, giấy khen. Bản thân bị cáo cũng là người có thời gian phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam được tặng thưởng giấy khen; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; trong vụ án này bị hại P cũng có một phần lỗi trước khi điều khiển xe mô tô bị tai nạn đã có sử dụng bia, rượu như lời khai của những người làm chứng có mặt tại phiên tòa cũng như có tại hồ sơ vụ án (BL 143 đến BL 146), khi tham gia giao thông bị hại thiếu quan sát và không làm chủ tốc độ; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần chấp nhận quan điểm của người bào chữa, cũng như đề xuất của vị đại diện Viện kiểm sát, áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình được áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Vì bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết bắt cách ly xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng chống loại tội phạm này.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong phần thiệt hại dân sự; tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về vật chứng: Xét chiếc xe độ chế không có biển kiểm soát, không có giấy đăng ký, số máy, xe dài xe 6,45m, chiều rộng thùng xe 2,16m, điểm cao nhất của thùng xe 2,75m; khoảng cách rộng nhất giữa hai trục bánh trước là 2,2m; khoảng cách rộng nhất giữa hai trục bánh sau là 2,15m là tài sản thuộc sở hữu của ông Đinh H do bị cáo Đ điều khiển tham gia giao thông dẫn đến tai nạn. Mặc dù ở góc độ quản lý hành chính Nhà nước thì đây là loại phương tiện không được phép tham gia giao thông nhưng không phải là công cụ, phương tiện phạm tội theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kông Chro đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ. Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RSX màu đen, biển kiểm soát 47D1-08319 xác định đây là xe của bị hại P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho đại diện hợp pháp bị hại là ông Trần N nhận là đúng.

[5] Về án phí: Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và bị cáo có đơn xin miễn án phí có chính quyền địa phương xác nhận nên chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đinh Văn Đ** (tên gọi khác: **Đinh Đ**) phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về điều luật áp dung: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ **18** (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách là **36** (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**20/9/2019**).

Giao bị cáo Đinh Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Chư Krey, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự để giải quyết.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Văn Đ.

5. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (20/9/2019) bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng những người là đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kông Chro;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Kông Chro;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Uỷ ban nhân dân xã Chư Krey;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đào Minh Chính